

ĐỀ SỐ 2

Họ và tên học sinh:

Lớp:

I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (3 điểm) Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và viết vào bài kiểm tra theo mẫu sau: 1. A; 2. B;

Câu 1. Tập hợp các chữ số trong số 16 106 066 là:

- A. $\{1; 6; 1; 0; 6; 0; 6; 6\}$; B. $\{16; 1; 0; 66\}$;
C. $\{0; 1; 6; 66\}$; D. $\{0; 1; 6\}$.

Câu 2. Kí hiệu $m \in B$ được đọc là:

- A. B thuộc m; B. m không thuộc B; C. m thuộc B; D. B không thuộc m.

Câu 3. Viết quả của phép tính $7^6 : 7^3$ dưới dạng một lũy thừa. Ta được kết quả là:

- A. 7^3 ; B. 1^2 ; C. 7^2 ; D. 1^3 .

Câu 4. Cho tập hợp $A = \{m; 8; 3; n\}$. Chọn khẳng định đúng:

- A. $8 \notin A$; B. $13 \in A$; C. $m \notin A$; D. $n \in A$.

Câu 5. Tập hợp các ước nguyên tố của 63 là:

- A. $\{3; 21\}$; B. $\{1; 3; 9\}$; C. $\{3; 7\}$; D. $\{7; 63\}$.

Câu 6. Lũy thừa 2^5 có giá trị bằng:

- A. 10; B. 7; C. 32; D. 25.

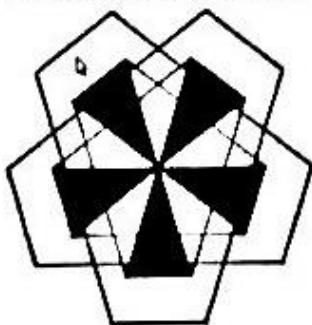
Câu 7. Chữ số x để số $\overline{21x}$ chia hết cho cả 5 và 3 là:

- A. $x=0$; B. $x=5$; C. $x=3$; D. $x \in \{5; 3\}$.

Câu 8. Trong các số 3; 6; 17; 21; 29, các số nguyên tố là:

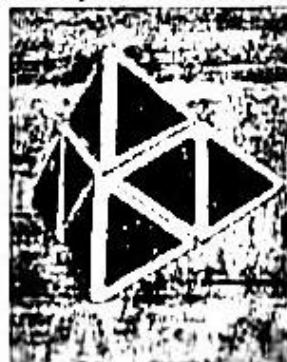
- A. 3; 21; 29; B. 3; 17; 29; C. 3; 17; 21; 29; D. 6; 21.

Câu 9. Quan sát các hình dưới đây, cho biết hình lục giác đều có trong hình ảnh nào?



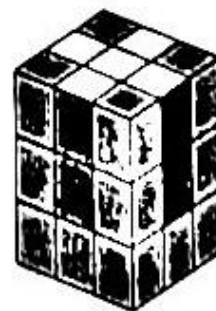
Hình 1

A. Hình 3;



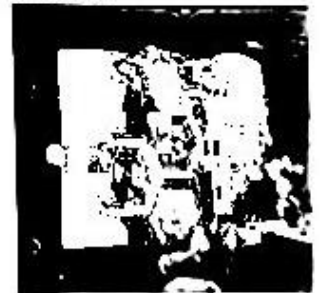
Hình 2

B. Hình 1;



Hình 3

C. Hình 4;



Hình 4

D. Hình 2.

Câu 10. Một mảnh vườn hình vuông có độ dài cạnh 6m. Diện tích của mảnh vườn là:

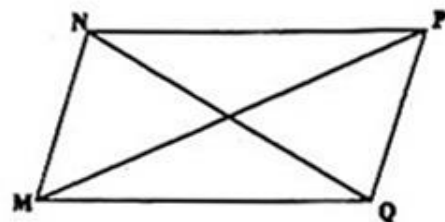
- A. $36m^2$; B. $24m^2$; C. $72m^2$; D. $12m^2$.

Câu 11. Một khung ảnh hình thoi có độ dài hai đường chéo 24cm và 10cm. Diện tích của khung ảnh đó là:

- A. $240cm^2$; B. $120cm^2$; C. $34cm^2$; D. $68cm^2$.

Câu 12. Cho hình bình hành MNPQ (như hình vẽ bên).
Hãy cho biết khẳng định nào sau đây là đúng:

- A. $MN = NQ$; B. $NQ = MP$;
C. $QP = MQ$; D. $NP = MQ$.



II. BÀI TẬP TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính (hợp lí nếu có):

- a) (0,5 điểm). $39 + 388 + 61$;
b) (0,5 điểm). $756.66 + 756.48 - 756.14$;
c) (0,5 điểm). $2^3.15 - [149 - (12 - 5)^2]$

Bài 2 (1,0 điểm). Tìm số tự nhiên x biết:

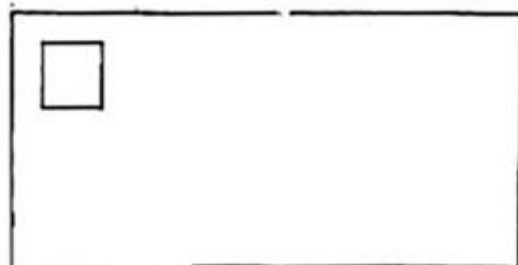
- a) (0,5 điểm). $x - 21 = 46$; b) (0,5 điểm). $2^x \cdot 4 = 128$.

Bài 3 (1,0 điểm). Trong đợt quyên góp ủng hộ trẻ em nghèo vùng cao. Lớp 6B có tổng số 35 học sinh. Trong đó có 1 bạn ủng hộ 100 000 đồng; có 3 bạn, mỗi bạn ủng hộ 40 000 đồng; còn lại mỗi bạn ủng hộ 20 000 đồng. Hỏi tổng số tiền lớp 6B ủng hộ là bao nhiêu?

Bài 4 (1,5 điểm). Ba lớp 6D, 6E, 6G có tổng số 63 học sinh nam và 42 học sinh nữ. Trong chương trình học tập "Phòng vệ thông minh" đầu năm học. Thầy giáo muốn chia đều số học sinh nam và nữ của ba lớp vào các nhóm sao cho số học sinh nam và nữ của mỗi nhóm là như nhau. Hỏi thầy giáo có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu nhóm? Mỗi nhóm có bao nhiêu học sinh nam, bao nhiêu học sinh nữ?

Bài 5 (1,5 điểm). Bố bạn Nam sơn lại mặt ngoài một bức tường của ngôi nhà. Bức tường có dạng hình chữ nhật có kích thước chiều rộng 5m, chiều dài 12m. Trên bức tường đó có một cửa sổ hình vuông có kích thước một cạnh 15dm (hình vẽ bên).

- a) (0,5 điểm). Tính diện tích phần cửa sổ hình vuông?
b) (0,5 điểm). Tính diện tích phần bức tường cần sơn?
c) (0,5 điểm). Biết giá tiền công sơn tường là 15 000 đồng/ m^2 . Hỏi bố bạn Nam sơn bức tường hết bao nhiêu tiền công?



Bài 6 (0,5 điểm). Cho a và b là các số tự nhiên thỏa mãn điều kiện a chia cho 26 dư 3 và b chia cho 39 dư 2. Hỏi $2.a + 3.b$ có là bội của 13 không? Vì sao?

Hết

(Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm)